

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	39,550 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.6%	5.7%	11.0%

DT thuần	2024		
	583	YoY	▲ 50.0
	tỷ VNĐ		▲ 9.5%

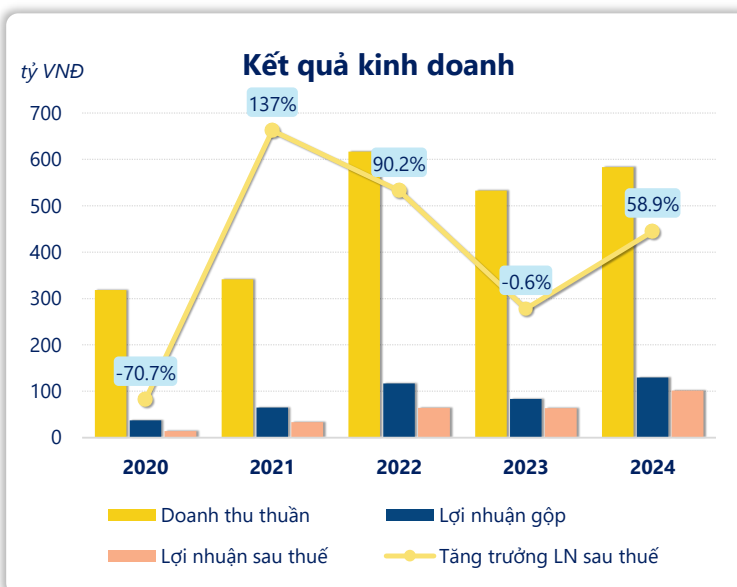
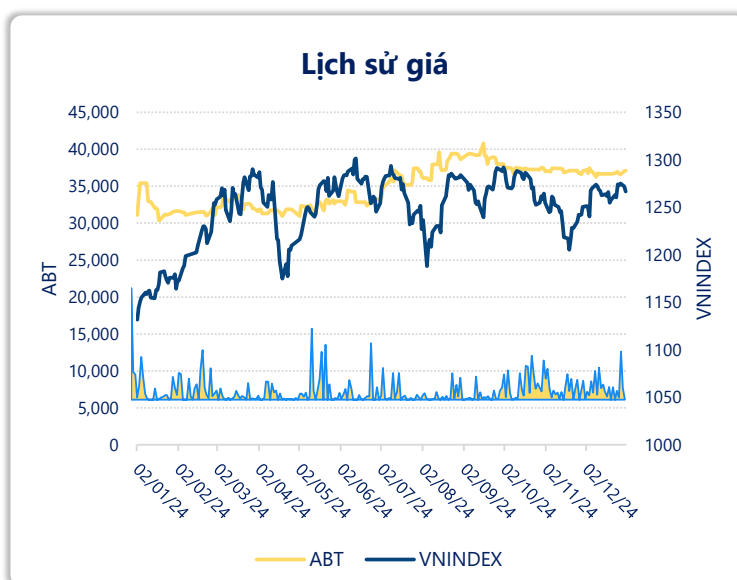
LN gộp	2024		
	130	YoY	▲ 46.4
	tỷ VNĐ		▲ 55.1%

LN thuần	2024		
	113	YoY	▲ 42.7
	tỷ VNĐ		▲ 60.8%

LN sau thuế	2024		
	101	YoY	▲ 37.1
	tỷ VNĐ		▲ 58.9%

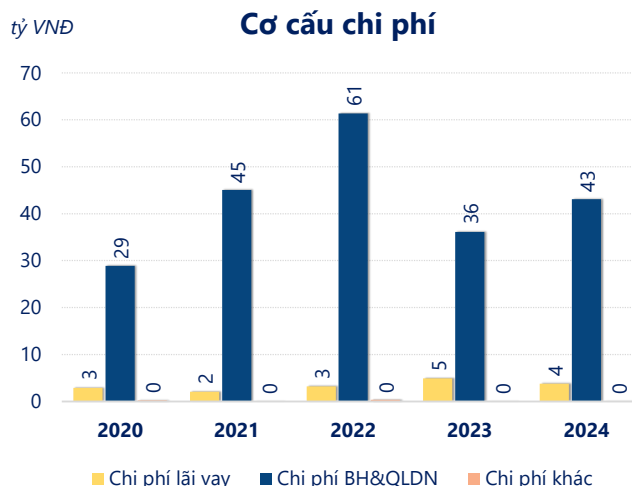
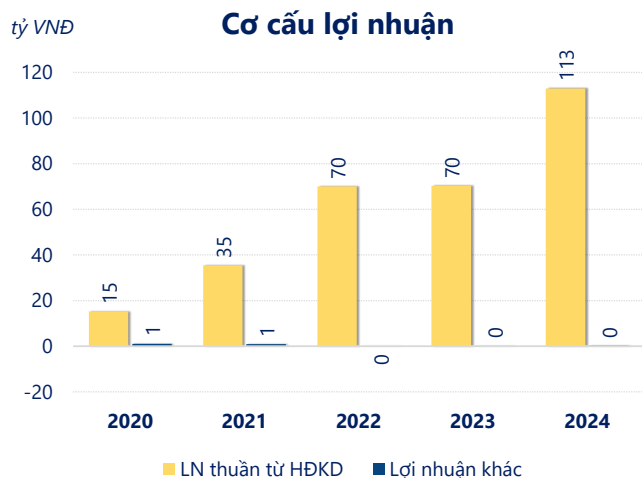
ROE	2024		
	19.3%	+/- YoY	▲ 6.0%

ROA	2024		
	14.2%	+/- YoY	▲ 4.2%



Năm **2024**, **ABT** ghi nhận doanh thu thuần **583.5** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **101.5** tỷ đồng, lần lượt **tăng 9.54%** và **tăng 58.9%** so với năm trước.

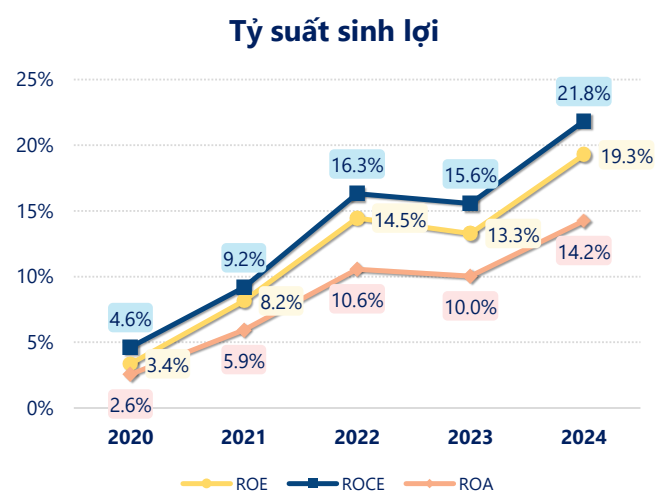
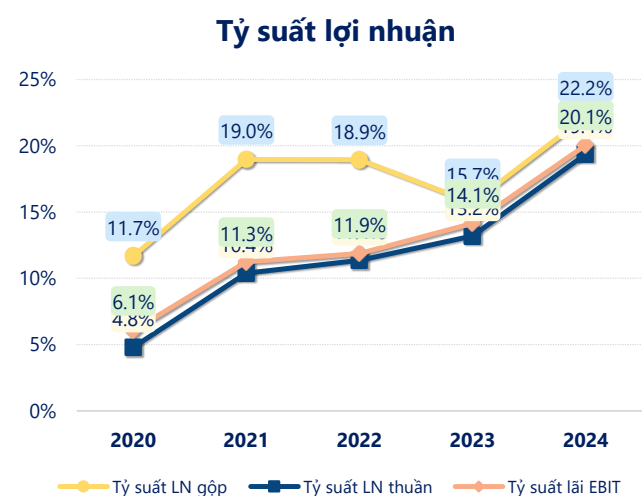
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **19.3%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, **ABT** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **113.0** tỷ đồng, **tăng lên 42.74** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (60.82 tỷ đồng) là 52.19 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **3.77** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **43.07** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 0.02** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của ABT năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **19.3%**, đây là mức ROE **cao nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



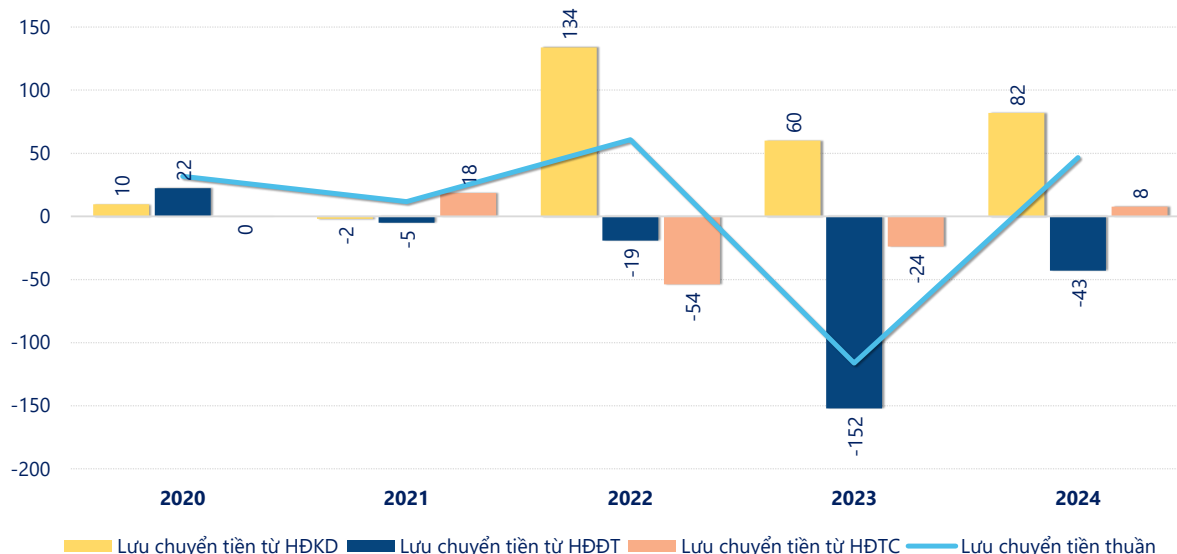
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	318	342	617	533	583
Giá vốn hàng bán	281	277	500	449	454
Lợi nhuận gộp	37.1	64.8	117	83.6	130
Doanh thu HĐTC	11.2	19.9	26.9	31.0	32.1
Chi phí TC	4.15	4.11	12.3	8.18	5.72
Chi phí lãi vay	2.92	2.06	3.21	4.90	3.77
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	17.8	33.9	46.0	17.7	23.5
Chi phí QLDN	11.1	11.1	15.3	18.5	19.5
LN thuần từ HĐKD	15.3	35.5	70.1	70.3	113
Lợi nhuận khác	1.10	0.91	-0.08	0.18	0.21
LN trước thuế	16.4	36.4	70.0	70.4	113
Lợi nhuận sau thuế	14.3	33.8	64.3	63.9	101
LNST của CĐ cty mẹ	13.9	33.8	64.3	63.9	101

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của ABT bằng **46.59** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-116.3 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **81.84** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-42.95** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **7.70** tỷ đồng.